

Số: /2017/NQ-HĐND

Bắc Giang, ngày tháng 7 năm 2017

Dự thảo

ĐỀ CƯƠNG NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 17/2011/NQ-HĐND ngày 19/7/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ các tổ chức áp dụng hệ thống quản lý tiên tiến, đạt giải thưởng chất lượng, có sản phẩm, hàng hóa được chứng nhận hợp chuẩn

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2007;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2017 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc đề nghị sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 17/2011/NQ-HĐND ngày 19/7/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ các tổ chức áp dụng hệ thống quản lý tiên tiến, đạt giải thưởng chất lượng, có sản phẩm, hàng hóa được chứng nhận hợp chuẩn; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; Ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 17/2011/NQ-HĐND ngày 19/7/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ các tổ chức áp dụng hệ thống quản lý tiên tiến, đạt giải thưởng chất lượng, có sản phẩm, hàng hóa được chứng nhận hợp chuẩn. Cụ thể:

Điều 1 được sửa đổi như sau:

“**Điều 1.** Quy định mức hỗ trợ các tổ chức áp dụng hệ thống, công cụ, mô hình, phương pháp quản lý tiên tiến, đạt giải thưởng chất lượng, có sản phẩm, hàng hóa được chứng nhận hợp chuẩn như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định cụ thể mức hỗ trợ cho các doanh nghiệp, hợp tác xã (gọi chung là tổ chức) hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, đóng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017-2025.

b) Đối tượng áp dụng: Tổ chức áp dụng hệ thống, công cụ, mô hình, phương pháp quản lý tiên tiến; đạt giải thưởng chất lượng Quốc gia, giải thưởng chất lượng quốc tế Châu Á – Thái Bình Dương (gọi chung là giải thưởng chất lượng); có sản phẩm, hàng hóa được chứng nhận hợp chuẩn).

Trường hợp nếu một tổ chức cùng đạt nhiều loại giải thưởng thì chỉ được nhận hỗ trợ giải thưởng có giá trị cao nhất; có sản phẩm hàng hóa được chứng nhận phù hợp nhiều tiêu chuẩn thì chỉ được nhận hỗ trợ mức có giá trị cao nhất; Trường hợp 1 tổ chức trong cùng một thời gian áp dụng nhiều hệ thống, công cụ, mô hình quản lý thì được nhận hỗ trợ một loại hình có mức hỗ trợ cao nhất.

Không hỗ trợ trong trường hợp việc áp dụng hệ thống quản lý tiên tiến, sản phẩm hàng hóa được chứng nhận hợp chuẩn mà theo quy định bắt buộc phải áp dụng.

2. Mức hỗ trợ

a) Đối với tổ chức áp dụng hệ thống, công cụ, mô hình, phương pháp quản lý tiên tiến

- Hỗ trợ 30% tổng chi phí tư vấn, đánh giá được cấp giấy chứng nhận, chi phí xây dựng, áp dụng (nhưng không vượt quá 50 triệu đồng) cho tổ chức lần đầu được cấp giấy chứng nhận phù hợp với tiêu chuẩn ISO 14000, ISO 50001, ISO 31000, mô hình quản lý Lean;

- Hỗ trợ 30% tổng chi phí tư vấn, đánh giá được cấp giấy chứng nhận, chi phí xây dựng, áp dụng (nhưng không vượt quá 40 triệu đồng) cho tổ chức lần đầu được cấp giấy chứng nhận phù hợp với tiêu chuẩn SA 8000, ISO 26000, OHSAS 18001, áp dụng công cụ quản lý KPI; ISO 9001, GMP, ISO/IEC 17025, ISO 22000, ISO/IEC 27001; TQM, 5S, KAIZEN, SIX SIGMA, QCC, SPC, 7 Tools.

- Hỗ trợ 10 triệu đồng (mười triệu đồng) sau mỗi lần tổ chức được đánh giá cấp lại giấy chứng nhận; số lần hỗ trợ đánh giá cấp lại không quá 3 lần.

b) Đối với tổ chức đạt giải thưởng chất lượng

- Hỗ trợ 30 triệu đồng (Ba mươi triệu đồng) đối với tổ chức đạt giải thưởng chất lượng quốc tế Châu Á- Thái Bình Dương;

- Tổ chức đạt giải thưởng chất lượng Quốc gia:

+ Hỗ trợ 20 triệu đồng (Hai mươi triệu đồng) đối với tổ chức đạt giải vàng chất lượng Quốc gia;

+ Hỗ trợ 15 triệu đồng (Mười lăm triệu đồng) cho tổ chức đạt giải bạc chất lượng Quốc gia.

c) Đối với tổ chức có sản phẩm, hàng hóa được chứng nhận hợp chuẩn

- Hỗ trợ 15 triệu đồng (Mười lăm triệu đồng) cho tổ chức có sản phẩm, hàng hóa được chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn quốc tế;

- Hỗ trợ 10 triệu đồng (Mười triệu đồng) cho tổ chức có hàng hóa được chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn Quốc gia.

Trong trường hợp tổ chức có sản phẩm, hàng hóa được chứng nhận nhiều tiêu chuẩn thì chỉ được nhận hỗ trợ mức có giá trị cao nhất.

3. Nguồn kinh phí hỗ trợ

Nguồn kinh phí ngân sách tỉnh cân đối hàng năm chi sự nghiệp khoa học và công nghệ theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

Điều 2. Giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ; bãi bỏ các quy định trước đây trái với Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày tháng 7 năm 2017./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ (2b);
- Lưu VT.

Bản điện tử:

- Văn phòng Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- UB MTTQ và các Tổ chức Chính trị - xã hội tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Thông tin, VP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Cổng thông tin “Đại biểu dân cử tỉnh Bắc Giang”.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Hải